

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA



**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
THƯ VIỆN
GIAI ĐOẠN 2016 – 2020 VÀ
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 12/2019

MỤC LỤC

GIỚI THIỆU	1
PHẦN 1. TỔNG QUAN	4
1.1. Tâm nhìn	4
1.2. Sứ mạng	4
1.3. Mục tiêu chiến lược	4
1.4. Hệ thống các giá trị cơ bản	4
PHẦN 2. ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG	5
2.1. Bối cảnh quốc tế và khu vực	5
2.2. Bối cảnh trong nước	5
2.3. Thực trạng Thư viện sau khi thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển trường, giai đoạn 2011 – 2015	6
2.4. Phân tích cơ hội – Thách thức và các điểm mạnh – điểm yếu	7
2.4.1. Điểm mạnh	7
2.4.2. Điểm yếu	7
2.4.3. Cơ hội	8
2.4.4. Thách thức	8
PHẦN 3. KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA – ĐHQG TP.HCM GIAI ĐOẠN 2016 – 2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN 2030	10
3.1. Định hướng chiến lược	10
3.1.1. Hội nhập và kết nối mạng lưới thư viện trong và ngoài nước	10
3.1.2. Quản trị theo mô hình thư viện hiện đại	10
3.1.3. Hỗ trợ cho công tác nghiên cứu, học tập, giảng dạy và phục vụ cộng đồng	10
3.2. Các chiến lược và giải pháp	11
Chiến lược 1: Hội nhập và kết nối mạng lưới thư viện trong và ngoài nước	11
Chiến lược 2: Quản trị theo mô hình thư viện hiện đại	12
Chiến lược 3. Hỗ trợ công tác nghiên cứu, học tập, giảng dạy và phục vụ cộng đồng ..	14
Chiến lược 4: Xây dựng đội ngũ cán bộ xuất sắc	15
PHẦN 4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, GIÁM SÁT, VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ	16

GIỚI THIỆU

Thư viện trường Đại học Bách khoa gồm các bộ phận sau:

❖ *Thư viện cơ sở 1*

Địa chỉ : Nhà A2 - 268 Lý Thường Kiệt, Quận 10, TP.HCM

Điện thoại : (028) 38.647 256 (ext. 5410)

Website : <http://www.lib.hcmut.edu.vn>.

E-mail : thuvien@hcmut.edu.vn

❖ *Thư viện cơ sở 2*

Địa chỉ : Nhà H1 - Dĩ An - Bình Dương

Điện thoại : (028) 37 251 920 (ext. 4121)

❖ *Văn phòng tổ giáo trình*

Địa chỉ : Nhà B10 - 268 Lý Thường Kiệt, Quận 10, TP.HCM

Điện thoại : (028) 38 647 256 (ext. 5231 hoặc 5232)

(028) 38 646 016

❖ *Xưởng in*

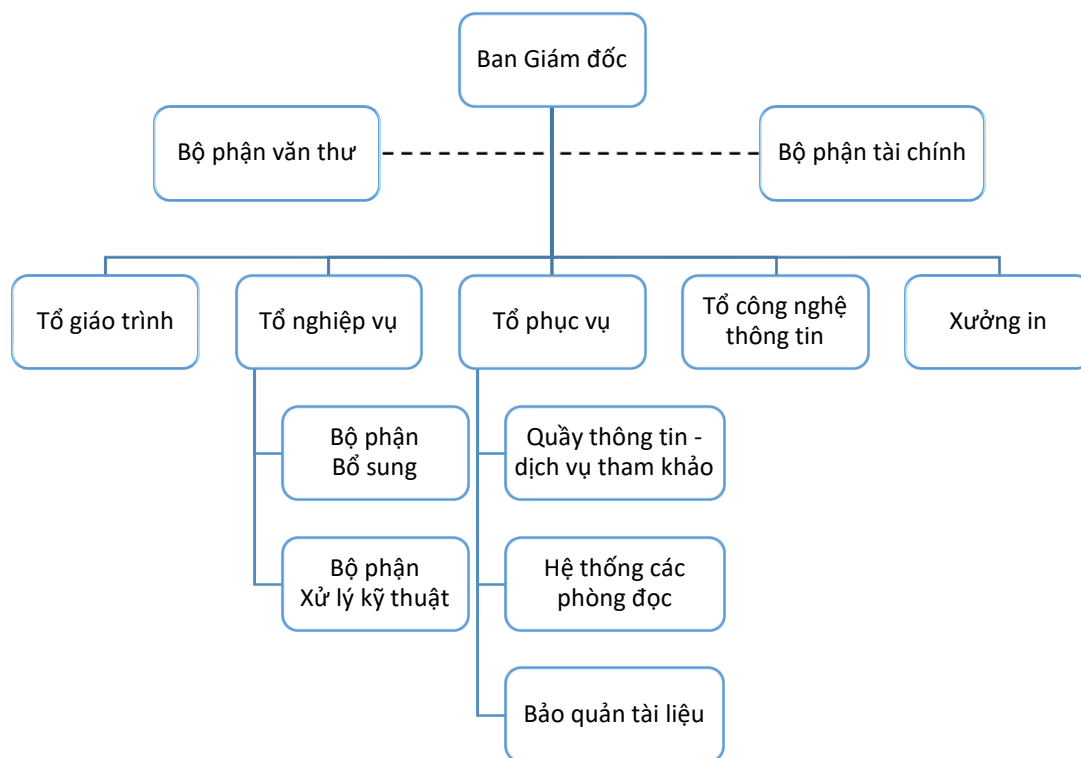
Địa chỉ : Xưởng C1 - 268 Lý Thường Kiệt, Quận 10, TP.HCM

Điện thoại : (028) 38 647 256 (ext. 5415)

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA THƯ VIỆN

- Thư viện Đại học Bách khoa TP. Hồ Chí Minh được thành lập năm 1977, trên cơ sở sát nhập 03 thư viện cũ: Thư viện Trung tâm Quốc gia Kỹ thuật Phú Thọ; Thư viện Trường Bách khoa Trung cấp; Thư viện Trường Cao đẳng Hoá học.
- Ngày 18/09/2002, Thư viện sát nhập Tổ Giáo trình và Xưởng in trở thành Ban Thư viện - Xuất bản theo quyết định số 206/ QĐ-ĐHBK/TCHC. Việc hợp nhất này nhằm tạo điều kiện cho 03 đơn vị tập trung sức mạnh về lực lượng cán bộ và cơ sở vật chất để cùng phối hợp hoạt động có hiệu quả, nhằm tạo một bước chuyển mới để hình thành một hệ thống Thông tin, Thư viện, Giáo trình, Xuất bản mạnh.
- Năm 2012, do yêu cầu về quản lý Ban Giám Hiệu ra quyết định tách Ban Thư viện - Xuất bản ra thành 02 đơn vị là Thư viện và Ban Giáo trình (bao gồm Xưởng in) cho đến nay.
- Từ ngày 02 tháng 11 năm 2018 Ban Giáo trình (bao gồm Xưởng in) lại được sáp nhập vào Thư viện theo QĐ 3184/QĐ-ĐHBK-TCHC.

CƠ CẤU TỔ CHỨC THƯ VIỆN



Sơ đồ:

Đội ngũ cán bộ

Thư viện có 37 cán bộ viên chức

	Số lượng				Trình độ			
	Tổng	Biên chế	HĐ trường	HĐ đơn vị	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Khác
Giám đốc	1	1				1		
Phó Giám đốc	2	2			1	1		
Tổ nghiệp vụ	4	4				1	3	
Tổ phục vụ	9	7	2				8	1
Tổ CNTT	3	3					3	
Tổ giáo trình	9	2	5	2			7	2
Xưởng in	9		5	4			1	8
Tổng cộng	37	19	12	6	1	3	22	11

PHẦN 1. TỔNG QUAN

1.1. Tầm nhìn

Thư viện trở thành trung tâm thông tin, cung cấp học liệu phục vụ nghiên cứu, giảng dạy, học tập; nơi khơi nguồn sáng tạo, thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ.

1.2. Sứ mạng

Thư viện tổ chức quản lý, bổ sung, biên soạn và in ấn giáo trình; phục vụ các loại tài liệu về lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ; góp phần đắc lực cho công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của Trường.

1.3. Mục tiêu chiến lược

- Hội nhập và kết nối mạng lưới thư viện trong và ngoài nước
- Quản trị theo mô hình thư viện hiện đại
- Hỗ trợ cho công tác nghiên cứu, học tập, giảng dạy và phục vụ cộng đồng
- Xây dựng đội ngũ cán bộ xuất sắc

1.4. Hệ thống các giá trị cơ bản

Thư viện của Trường từng bước đổi mới và phát triển để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của Nhà trường thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin và tự động hóa các hoạt động chuyên môn và phục vụ bạn đọc. Tất cả các khâu nghiệp vụ chuyên môn đều từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, từ việc quản lý bổ sung vốn tài liệu, xử lý kỹ thuật tài liệu, quản lý mượn trả, tra cứu tài liệu trong thư viện cho tới việc lập các báo cáo thống kê, thanh lý tài liệu.

PHẦN 2. ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG

2.1. Bối cảnh quốc tế và khu vực

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, đặc biệt là khoa học công nghệ và truyền thông đã tác động sâu rộng đến sự phát triển của thế giới nói chung và ngành Thông tin – Thư viện nói riêng, đưa vai trò của các hoạt động thông tin lên một vị trí phát triển theo hướng xã hội thông tin với nền kinh tế tri thức.

Vì thế, xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế trở thành một điều tất yếu và khách quan tạo ra các nhu cầu và cơ hội mới cho những người làm công tác thông tin và thư viện, họ có cơ hội để học hỏi giao lưu kinh nghiệm của các nước tiên tiến.

Trong xu thế hội nhập đó, thư viện của các nước Đông Nam Á cũng đưa ra những định hướng và phát triển các chương trình quảng bá, các dịch vụ và tiếp thị nhằm đáp ứng nhu cầu người dùng trong xu thế hiện nay cũng như đổi mới đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn nghiệp vụ cao.

Tại cộng đồng thư viện Đông Nam Á. AUNILLO là tổ chức thư viện các trường đại học thuộc mạng lưới đại học Đông Nam Á được tổ chức hội nghị thường niên luân phiên tại các nước thành viên trong khu vực nhằm trao đổi thông tin và thảo luận, xây dựng các giải pháp nhằm tăng cường năng lực của từng thư viện cũng như các giải pháp phối hợp tổ chức và chia sẻ thông tin, phục vụ mục tiêu đào tạo và nghiên cứu của các trường đại học Đông Nam Á. Hội nghị đã trở thành một sự kiện quốc tế quan trọng và có uy tín trong lĩnh vực khoa học thông tin thư viện, mở ra một cơ hội lớn và thách thức cho công tác thông tin thư viện tại Việt Nam

Bên cạnh đó, những năm gần đây kiểm định giáo dục đại học đang dần dần trở thành xu thế tất yếu của các trường đại học trên thế giới và khu vực. Hiện nay, các hoạt động kiểm định chất lượng tại trường, thư viện có vai trò quan trọng trong tạo ra các nguồn trí thức phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu và giảng dạy có chất lượng.

2.2. Bối cảnh trong nước

Trong xu thế hội nhập quốc tế và khu vực, các thư viện đại học Việt Nam đều hướng tới phục vụ nguồn tài liệu đa dạng, đa phương cách. Ngoài việc phục vụ theo kiểu truyền thống thì các thư viện đã và đang xây dựng các cơ sở dữ liệu điện tử phục vụ cho người dùng bất kể lúc nào và ở đâu.

Hiện nay rất nhiều thư viện đang triển khai tạo lập thư viện điện tử. Vì thế, số hoá tài liệu là một việc làm quan trọng và cần thiết, đây cũng chính là một tầm nhìn chiến lược dựa trên xu hướng phát triển của công nghệ và các yêu cầu cấp thiết nhằm bảo quản, tạo lập nguồn dữ liệu số cho thư viện phục vụ vượt không gian và thời gian. Điều này cũng đồng nghĩa với việc công tác thư viện đang đứng trước những thách thức thay đổi cách quản lý, phục vụ theo kiểu truyền thống mà phải đào tạo cả nhân lực và tài chính.

Chính vì thế, trong những năm gần đây các thư viện đang trở thành như những Trung tâm thông tin đi đầu trong lĩnh vực cung cấp nguồn tri thức như các thư viện trong khối ĐHQG TP.HCM, ĐHQG Hà Nội, các Trung tâm học liệu Đà Nẵng, TT học liệu Cần Thơ, Trung tâm học liệu Thái Nguyên, các thư viện Đại học Nha Trang, ĐH Sư phạm, ĐH RMIT,... đã và đang triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử và khai thác nguồn lực thông tin chất lượng, đạt yêu cầu người dùng.

2.3. Thực trạng Thư viện sau khi thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển trường, giai đoạn 2011 – 2015

Với nguồn kinh phí trường cấp hàng năm, Thư viện đã lập dự toán chi tiết phân bổ cụ thể kinh phí cho các loại hình tài liệu (sách, báo, tạp chí, tài liệu điện tử,...) theo chủ trương bám sát chương trình đào tạo của trường, nhu cầu nghiên cứu, giảng dạy, học tập của thầy cô và sinh viên, chú trọng tăng đầu tư sách, ...

Ngoài ra, Thư viện cũng tăng cường mở rộng các mối quan hệ đối ngoại để tăng nguồn tài liệu tặng (các tổ chức tặng tài liệu cho Thư viện: Trung tâm ngoại ngữ (đề án 911), NXB ĐHQG-HCM, Hiệp hội KHKT Quốc tế, Quỹ châu Á, Quỹ Võ Tá Hân, ...).

Tổ chức tốt việc quản lý, khai thác sử dụng thiết bị đào tạo và thư viện hiện có để phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường.

Thư viện đã sử dụng các phần mềm được các thư viện lớn ở các nước trên thế giới cũng như tại Việt Nam đang sử dụng như: VTLS, Libol, ... để quản lý thông tin bạn đọc, quản lý tài liệu và tra cứu trực tuyến, chia sẻ thông tin với các thư viện khác.

Thường xuyên cập nhật các thông báo mới trên website Thư viện (thư mục thông báo tài liệu mới, thư mục chuyên đề, bộ sưu tập theo chủ đề, hướng dẫn tra cứu, trợ giúp...) nhằm giới thiệu, quảng bá các sản phẩm - dịch vụ thông tin thư viện.

Phối hợp tốt với các Khoa và Ban đảm bảo chất lượng của trường trong công tác đánh giá chất lượng đào tạo theo chuẩn AUN, ABET, ...

Công tác giáo trình và xưởng in trong giai đoạn này do Ban Giáo trình phụ trách. Các kế hoạch hàng năm do Ban công tác giáo trình của ĐHQG-HCM giao đều hoàn thành tốt.

2.4. Phân tích cơ hội – Thách thức và các điểm mạnh – điểm yếu

2.4.1. Điểm mạnh

Nhận được sự quan tâm đầu tư của Nhà trường, sự chỉ đạo kịp thời của Ban Giám hiệu.

Có sự hỗ trợ, hợp tác chặt chẽ của các Khoa, Phòng, Ban và Cán bộ giảng dạy trong Trường.

Có lịch sử hình thành và phát triển lâu dài nên Thư viện được kế thừa truyền thống, kinh nghiệm nghề nghiệp từ nhiều thế hệ đi trước.

Thư viện ĐHBK là thành viên của ĐHQG-HCM được hỗ trợ về mặt pháp lý, quy chế, đào tạo nhân sự và sử dụng nguồn lực thông tin chung.

Nguồn lực thông tin có chất lượng tốt sát với các chuyên ngành đào tạo của trường, nội dung phong phú phục vụ tốt công tác đào tạo và nghiên cứu của giảng viên và sinh viên.

Có khả năng tạo ra các sản phẩm và dịch vụ thông tin – thư viện có giá trị gia tăng.

Đội ngũ cán bộ Thư viện phần lớn đều trẻ, nhanh nhẹn, có khả năng thích ứng tốt với công việc, đa số được đào tạo đúng chuyên ngành, thường xuyên học tập, nâng cao trình độ chuyên môn.

Sách Giáo trình của ĐHBK trở thành một thương hiệu mạnh được nhiều trường khối kỹ thuật sử dụng làm giáo trình chính trong giảng dạy.

2.4.2. Điểm yếu

Trình độ ngoại ngữ, tin học của đội ngũ cán bộ thư viện chưa đồng đều.

Cơ sở vật chất của thư viện còn nhiều hạn chế: thiếu trang thiết bị của một thư viện hiện đại, diện tích phòng đọc, kho tài liệu quá nhỏ và đã quá tải.

Điều kiện để bảo quản tài liệu chưa đạt yêu cầu, còn nhiều tài liệu chưa được bảo quản trong môi trường đúng chuẩn để bảo vệ tài liệu lâu dài.

Thư viện cơ sở 1 đã được cải tạo thành thư viện hiện đại với những không gian mở tiện ích song còn thiếu trang thiết bị cần thiết để vận hành của một thư viện hiện đại.

Thư viện cơ sở 2 chưa được phát triển đồng bộ với cơ sở 1.

Công tác truyền thông quảng bá các sản phẩm, dịch vụ, nguồn tài nguyên thông tin của thư viện chưa thực sự thu hút người sử dụng, thiếu điểm nhấn.

Nguồn tài chính của thư viện còn hạn chế để bổ sung các CSDL đầy đủ phục vụ cho các ngành đào tạo tại trường

Trang thiết bị máy móc của xưởng in đã quá lạc hậu, xuống cấp, hiệu quả sử dụng thấp ảnh hưởng đến chất lượng và giá thành của sản phẩm.

2.4.3. Cơ hội

- Ban Lãnh đạo Trường đã đánh giá đúng tầm quan trọng của công tác thư viện và sự đóng góp công sức của tập thể cán bộ thư viện;
- Nhà trường quan tâm, chỉ đạo kịp thời đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm hướng đến xây dựng thư viện điện tử hiện đại.
- Được sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của Ban Giám đốc ĐHQG, Hệ thống thư viện ĐHQG-HCM đã đi vào hoạt động ổn định, có sự phối hợp, hợp tác và chia sẻ các nguồn lực phục vụ tốt nhu cầu của người sử dụng; Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hệ thống thư viện đã được phát huy, tạo điều kiện cho các thư viện của Hệ thống ĐHQG hoạt động tốt đồng thời vẫn đảm bảo được tính độc lập, tự chủ của từng thư viện thành viên;
- Cộng đồng người sử dụng đã quan tâm và coi trọng vai trò của công tác thư viện trong trường đại học hơn trước;
- Thường xuyên nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của các cá nhân, tổ chức, xã hội ở trong và ngoài nước gửi tặng tài liệu có giá trị.
- Có nhiều cơ hội hợp tác quốc tế giao lưu, trao đổi kinh nghiệm và đào tạo cán bộ

2.4.4. Thách thức

- Nhu cầu thông tin, tài liệu của cán bộ giảng viên, cán bộ nghiên cứu và sinh viên sẽ không ngừng tăng lên. Thị trường xuất bản ngày càng phức tạp, giá cả tài liệu liên tục tăng giá, đòi hỏi phải tăng kinh phí bổ sung song kinh phí của Trường cấp lại không tăng, nên rất khó tìm được nguồn kinh phí bổ sung khác;
- Nguồn tài liệu tham khảo từ các cơ sở dữ liệu trực tuyến của hệ thống thư viện ĐHQG-HCM phong phú song chưa được khai thác hiệu quả.

- Phải tạo lập CSDL điện tử phong phú về nội dung và chất lượng và đạt chuẩn về nghiệp vụ thư viện để trao đổi và chia sẻ thông tin
- Cần đội ngũ cán bộ thư viện đủ số lượng và đáp ứng các yêu cầu về công nghệ thông tin để phát triển thư viện hiện đại.
- Cần tạo thêm sự gắn kết giữa thư viện của các khoa để tạo thêm nguồn lực thông tin phong phú và đa dạng.
- Chính sách hỗ trợ tác giả để viết giáo trình chưa phù hợp nên khó khuyến khích giảng viên tham gia viết giáo trình.

PHẦN 3. KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA – ĐHQG TP.HCM GIAI ĐOẠN 2016 – 2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN 2030

3.1. Định hướng chiến lược

Xuất phát từ sứ mạng mục tiêu của thư viện giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến 2030, trên cơ sở phân tích các cơ hội, thách thức, điểm mạnh, điểm yếu, thư viện đề ra những chiến lược sau:

3.1.1. Hội nhập và kết nối mạng lưới thư viện trong và ngoài nước

- Xây dựng các mối liên hệ hợp tác, tạo sự liên kết bền vững với các thư viện trong và ngoài nước nhằm đào tạo nhân lực và phát triển nguồn lực thông tin.
- Kết nối mạng lưới toàn cầu, chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ, nâng cao sự quảng bá hình ảnh thư viện với thế giới
- Tạo không gian mở kết nối thư viện với độc giả và giữa độc giả với nhau.
- Phát triển nguồn tài nguyên đa dạng về nội dung, phong phú về chủng loại, tiện dụng trong truy cập và khai thác, đảm bảo tính toàn vẹn và bản quyền trong sử dụng.

3.1.2. Quản trị theo mô hình thư viện hiện đại

- Quản trị hiệu quả và phát triển các nguồn lực thông tin, trang thiết bị, tài sản, nhân sự
- Xây dựng trang web sáng tạo và tiện ích để tăng cường khả năng truy cập.
- Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng

3.1.3. Hỗ trợ cho công tác nghiên cứu, học tập, giảng dạy và phục vụ cộng đồng

- Duy trì và đảm bảo việc cung cấp tài liệu cho hoạt động nghiên cứu, giảng dạy và học tập của cán bộ, giảng viên và sinh viên trong toàn trường.
- Xây dựng và vận hành trung tâm thông tin tư liệu và thư viện điện tử, góp phần hình thành và thúc đẩy phát triển mô hình cộng đồng học tập (learning commons).
- Xây dựng hệ thống cung cấp thông tin có chọn lọc, theo từng nhóm đối tượng cụ thể.

3.2. Các chiến lược và giải pháp

Xuất phát từ sứ mạng, mục tiêu của Thư viện giai đoạn 2016 – 2020 và định hướng đến 2030, trên cơ sở phân tích các cơ hội, thách thức, điểm mạnh, điểm yếu, Thư viện đề ra những định hướng chiến lược sau:

Chiến lược 1: Hội nhập và kết nối mạng lưới thư viện trong và ngoài nước

a. Mục tiêu

- Xây dựng các mối liên hệ hợp tác, tạo sự liên kết bền vững với các thư viện trong và ngoài nước nhằm đào tạo nhân lực và phát triển nguồn lực thông tin.
- Kết nối mạng lưới toàn cầu, chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ, nâng cao sự quảng bá hình ảnh thư viện với thế giới.
- Tạo không gian mở kết nối thư viện với độc giả và giữa độc giả với nhau.
- Phát triển nguồn tài nguyên đa dạng về nội dung, phong phú về chủng loại, tiện dụng trong truy cập và khai thác, đảm bảo tính toàn vẹn và bản quyền trong sử dụng.

b. Giải pháp và Kế hoạch hành động

1.1. Xây dựng các mối liên hệ hợp tác, tạo sự liên kết bền vững với các thư viện trong và ngoài nước nhằm đào tạo nhân lực và phát triển nguồn lực thông tin

- Kết nối hệ thống thông tin tư liệu của các Khoa, Trung tâm nghiên cứu với Thư viện, tạo thành một hệ thống thông tin, tư liệu thống nhất trong toàn trường.
 - + Tiến hành khảo sát lại hệ thống thông tin tư liệu của các Khoa/Bộ môn/Trung tâm nghiên cứu trong toàn trường.
 - + Năm 2017 đã triển khai thí điểm kết nối dữ liệu Thư viện Khoa học Kỹ thuật Máy tính với Thư viện trường. Dự kiến lập kế hoạch và triển khai viết dự án “Kết nối hệ thống thông tin tư liệu toàn trường”.
- Kết nối các thư viện trong Hệ thống ĐHQG-HCM và thư viện trong và ngoài nước
 - + Chia sẻ và kết nối nguồn lực thông tin dùng chung trong các thư viện Hệ thống ĐHQG -HCM. Không ngừng phát triển và sẵn sàng cung cấp các dịch vụ phục vụ việc nghiên cứu, giảng dạy, học tập cho bạn đọc thư viện và có mối quan hệ liên kết với thư viện các trường đại học, đặc biệt liên kết chặt chẽ với CSDL dùng chung của các Thư viện thuộc hệ thống thư viện ĐHQG-HCM.

- + Liên kết và chia sẻ các nguồn lực thông tin trong các trường đại học để đáp ứng nhu cầu học tập và giảng dạy trong các trường đại học
- + Xu thế hội nhập quốc tế và phát triển nguồn lực thông tin. Các công nghệ phát triển khoa học tiên tiến.

1.2. Kết nối mạng lưới toàn cầu, chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ, nâng cao sự quảng bá hình ảnh thư viện với thế giới

- Chuẩn hóa các quy tắc, tiêu chuẩn trong công tác biên mục tài liệu.
- Các công cụ quản lý mục lục trực tuyến thống nhất.
- Công tìm kiếm và chuyển giao tài nguyên thông tin tập trung.
- Dịch vụ mượn liên thư viện.

1.3 Tạo không gian mở kết nối thư viện với độc giả và giữa độc giả với nhau.

- Xây dựng không gian học tập. Phát triển theo hướng tái cấu trúc không gian thư viện để có thể phục vụ linh hoạt việc học tập của sinh viên.
- Xây dựng môi trường thư viện thân thiện trong công tác phục vụ bạn đọc.
- Cùng với xu thế chung của toàn xã hội, Thư viện sẽ cân nhắc đến các giải pháp thông qua mạng xã hội (Blog, Facebook, Twitter...) để quảng bá hoạt động và hình ảnh trong cộng đồng người sử dụng mạng internet.

Chiến lược 2: Quản trị theo mô hình thư viện hiện đại

a. Mục tiêu

- Quản trị hiệu quả và phát triển nguồn lực thông tin, trang thiết bị, tài sản và nhân sự
- Xây dựng trang web sáng tạo và tiện ích để tăng cường khả năng truy cập.
- Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng

b. Giải pháp và kế hoạch hành động

2.1 Quản trị hiệu quả và phát triển các nguồn lực thông tin, trang thiết bị, tài sản và nhân sự

- Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo chuẩn ISO
- Sưu tập và sắp xếp nguồn lực thông tin theo khoa học thư viện
- Quản trị hiệu quả và phát triển nguồn lực thông tin đến độc giả
- Tạo tiện ích cho người dùng dễ dàng truy cập các nguồn tài nguyên thư viện

Kế hoạch hành động

- Xây dựng và triển khai thực hiện các quy trình nghiệp vụ và quản lý theo chuẩn
- Phát triển song song bộ sưu tập tài liệu in (tại CS2) và bộ sưu tập số (tại nhà A2 CS1).
- Thực hiện có hiệu quả công tác lưu trữ lâu dài đối với bộ sưu tập in (thuộc dạng “di sản” và sẵn sàng cung cấp các dịch vụ truy cập đến nguồn tài liệu này).
- Tổ chức các tiện ích, nguồn tin và các loại hình dịch vụ của thư viện theo hướng tích hợp hài hòa vào chuỗi hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu.
- Bổ sung nguồn tài liệu trong và ngoài nước phù hợp với chức năng nhiệm vụ của thư viện
- Xây dựng nguồn học liệu mở phục vụ nhu cầu thông tin ngày càng cao của người học:
 - + Phát triển nguồn lực thông tin điện tử, đẩy mạnh số hóa tài liệu, xây dựng các CSDL toàn văn & cập nhật chính lý thường xuyên;
 - + Tiếp tục hoàn thiện CSDL môn học toàn văn;
 - + Xây dựng bộ sưu tập bài giảng điện tử của giảng viên Trường, các tài liệu nội sinh như luận văn đại học, sau đại học, các báo cáo khoa học cấp trường và cấp quốc gia.
- Khai thác hiệu quả nguồn tài liệu trong các CSDL do Đại học Quốc gia cung cấp.
- Hợp đồng mua quyền sử dụng các nguồn học liệu mở của các trường đại học tiên tiến, Viện nghiên cứu ở trong và ngoài nước. Tích hợp nguồn tài liệu này với nguồn tài liệu điện tử của Thư viện.
- Mở rộng quan hệ với các trường đại học trong và ngoài nước cùng chuyên ngành đào tạo nhằm xây dựng chính sách trao đổi & chia sẻ các nguồn học liệu mở có giá trị.
- Phối hợp với Phòng Khoa học Công nghệ & Dự án ban hành văn bản về quy định quản lý, lưu trữ các công trình nghiên cứu khoa học của Nhà trường hướng đến xây dựng CSDL nghiên cứu tập trung trong toàn trường.
- Về kỹ thuật, nghiệp vụ: tiếp tục hoàn thiện bộ máy tra cứu, quản lý thông tin, dữ liệu của thư viện cả về phần cứng và phần mềm. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin tại thư viện cơ sở 1 và thư viện cơ sở 2. Khai thác hiệu quả phần mềm dùng chung của ĐHQG-HCM.

2.2. Xây dựng trang web sáng tạo và tiện ích để tăng cường khả năng truy cập.

- Thiết kế lại website thư viện thân thiện, tiện ích và dễ sử dụng. Việc này được thực hiện liên tục thông qua các khảo sát thường xuyên đối với cán bộ Thư viện, cán bộ giảng viên trường và sinh viên
- Hệ thống mạng đang được lãnh đạo nhà Trường quan tâm, nên từng bước được cải thiện, nhanh và ổn định
- Xây dựng thêm các chức năng cho phù hợp với yêu cầu riêng của ĐHBK khi triển khai phần mềm Quản lý Thư viện dùng chung của ĐHQG-HCM.

2.3. Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng

- Kinh phí đầu tư cho Thư viện phụ thuộc vào chiến lược của Trường và Đại học Quốc Gia. Thư viện sẽ khai thác tốt nhất các đầu tư xây dựng và phát triển cơ sở của Trường.
- Thư viện CS1: bước đầu đã hoàn thành cải tạo hạ tầng, tạo không gian rất tốt. Sinh viên đang sử dụng Thư viện mới rất nhiều, với độ hài lòng cao. Trong thời gian tới từng bước bổ sung dần trang thiết bị Thư viện và phần mềm để Thư viện phục vụ ngày càng tốt hơn.
- Thư viện CS2: nhu cầu sử dụng Thư viện của sinh viên tại CS2 rất cao. Thư viện sẽ tái bố trí, điều chuyển nguồn lực để đáp ứng nhu cầu này.

Chiến lược 3. Hỗ trợ công tác nghiên cứu, học tập, giảng dạy và phục vụ cộng đồng

a. Mục tiêu

- Duy trì và đảm bảo việc cung cấp tài liệu cho hoạt động nghiên cứu, giảng dạy và học tập của cán bộ, giảng viên và sinh viên trong toàn trường.
- Xây dựng và vận hành trung tâm thông tin tư liệu và thư viện điện tử, góp phần hình thành và thúc đẩy phát triển mô hình cộng đồng học tập (learning commons).
- Xây dựng hệ thống cung cấp thông tin có chọn lọc, theo từng nhóm đối tượng cụ thể.

b. Giải pháp và kế hoạch hành động

- Tổ chức các lớp hướng dẫn sử dụng thư viện thường xuyên, theo định kỳ, phổ biến cho bạn đọc biết về các loại hình dịch vụ của thư viện mà bạn đọc có thể sử dụng.
- Xây dựng và triển khai các chính sách phục vụ thu hút bạn đọc đến thư viện.
- Phổ biến và quảng bá thư viện trên các phương tiện truyền thông, trang web và các trang mạng xã hội

- Tạo ra các sản phẩm cung cấp cho từng đối tượng bạn đọc theo các chuyên ngành khoa học, các đối tượng bạn đọc là sinh viên, học viên, cán bộ giảng dạy, cán bộ nghiên cứu.
- Cập nhật và phổ biến các nguồn khoa học tri thức mới đến bạn đọc.
- Phân đầu tăng số lượng đầu sách giáo trình, thường xuyên tái bản có sửa chữa bổ sung phục vụ cho công tác đào tạo
- Phát triển mô hình cộng đồng học tập nơi bạn đọc có thể vừa nghiên cứu, học tập, trao đổi và thư giãn với nhau.

Chiến lược 4: Xây dựng đội ngũ cán bộ xuất sắc

a. Mục tiêu

- Thông qua tuyển dụng, xây dựng đội ngũ cán bộ giỏi về chuyên môn nghiệp vụ
- Phát triển nguồn nhân sự về công nghệ thông tin
- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tin học và ngoại ngữ

b. Các giải pháp và kế hoạch hành động

- Hoàn thiện cấu trúc nhân sự xuất sắc
- + Rà soát và đánh giá về số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ tại thư viện phù hợp với sự phát triển của Thư viện.
- + Triển khai đề án vị trí việc làm theo các chức năng của thư viện để đảm bảo luôn đủ về số lượng và chất lượng cho từng công việc cụ thể
- Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
- + Xây dựng và triển khai các chính sách quản lý về nhân sự
- + Triển khai và cập nhật quy chế chi tiêu nội bộ của trường
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tin học và ngoại ngữ
- + Lập kế hoạch nâng cao trình độ cho từng bộ phận trong thư viện
- + Tham gia các lớp huấn luyện về kỹ năng khai thác thông tin, quảng bá sản phẩm dịch vụ thư viện.
- + Tạo điều kiện để cán bộ thư viện đi tham quan các cơ sở đã triển khai mô hình dịch vụ thư viện hiện đại.
- + Phát triển các kỹ năng mềm trong công việc (ứng xử, giao tiếp, giải quyết tình huống, môi trường văn minh – thân thiện).

PHẦN 4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Thành lập bộ phận theo dõi việc thực hiện chiến lược của Thư viện, và xây dựng kế hoạch định kỳ kiểm tra và rà soát chiến lược.
2. Xây dựng các chỉ số đánh giá trong các công tác: bổ sung, biên mục, phục vụ bạn đọc, giáo trình và xưởng in.
3. Xây dựng các kế hoạch hàng năm cho từng tổ công tác.
4. Đánh giá, xem xét và điều chỉnh kế hoạch theo định hướng và chiến lược đề ra hàng năm của thư viện dựa trên kế hoạch định hướng chung của Trường.

TP.HCM, ngày 26 tháng 12 năm 2019

GIÁM ĐỐC THƯ VIỆN

TRẦN QUANG